

QUY ĐỊNH

Về việc tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học của Sinh viên

(Ban hành kèm theo Quyết định 518/QĐ-ĐHMTHCM ngày 10 tháng 7 năm 2015 của
Hiệu trưởng trường Đại học Mỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Văn bản này quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) của sinh viên (SV) trong Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm: xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động NCKH của SV; quản lý hoạt động NCKH của SV; trách nhiệm và quyền của SV tham gia NCKH và người hướng dẫn.

1.2. Quy định này áp dụng đối với toàn thể SV đang theo học tập trung tại trường.

Điều 2. Mục tiêu hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

2.1. Nâng cao chất lượng học tập trong SV, góp phần phát hiện và bồi dưỡng tài năng trẻ.

2.2. Phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng NCKH độc lập của SV, hình thành năng lực tự học cho SV, kết hợp thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học với nhiệm vụ học tập và sáng tác các tác phẩm mỹ thuật.

2.3. Góp phần tạo ra tri thức, sản phẩm mới cho xã hội.

Điều 3. Yêu cầu về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

3.1. Phù hợp với khả năng và nguyện vọng của SV.

3.2. Phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo của Trường.

3.3. Phù hợp với định hướng hoạt động khoa học và công nghệ của Trường.

3.4. Kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học, có tính sáng tạo ứng dụng với thực tiễn.

Điều 4. Nội dung hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

4.1. Thực hiện đề tài NCKH thuộc lĩnh vực được đào tạo và các lĩnh vực khác phù hợp với khả năng của SV.

4.2. Tham gia các hoạt động khoa học công nghệ như triển lãm, hội thảo, workshop... và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực mỹ thuật.

4.3. Ứng dụng các thành tựu nghiên cứu vào học tập và sáng tác.

4.4. Công bố các kết quả NCKH của SV.

Điều 5. Tài chính cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

Tài chính cho hoạt động NCKH của SV gồm các nguồn sau:

- Ngân sách nhà nước trích từ kinh phí hoạt động KH-CN.
- Tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
- Trích từ nguồn thu hợp pháp của Trường.
- Huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Chương II QUI ĐỊNH CỤ THỂ VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG NCKH CỦA SINH VIÊN

Điều 6. Xây dựng kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

6.1. Hàng năm, trên cơ sở định hướng phát triển khoa học và công nghệ của Trường để xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH của SV.

6.2. Kế hoạch hoạt động NCKH của SV bao gồm các nội dung:

a) Xác định danh mục đề tài, giao đề tài, triển khai thực hiện đề tài và tổ chức đánh giá đề tài NCKH của SV theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

b) Tổ chức hội nghị NCKH của SV và các hình thức hoạt động khoa học và công nghệ khác của SV.

c) Tham gia Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” và các giải thưởng khác dành cho SV.

d) Tổ chức hoạt động thông tin khoa học và công nghệ của SV.

6.3. SV thực hiện NCKH thông qua đăng ký các đề tài NCKH. Các đề tài NCKH của SV được tuyển chọn dự thi giải thưởng SV NCKH cấp Bộ, giải thưởng khoa học SV cấp Thành phố Eureka và các chương trình sáng tạo khoa học – công nghệ khác.

6.4. Nhà trường khuyến khích SV tham gia các cuộc triển lãm, các Câu lạc bộ SV, viết bài cho các tạp chí Mỹ thuật.

Điều 7. Điều kiện để sinh viên tham gia NCKH

SV tham gia NCKH phải có đủ các điều kiện sau:

7.1. Là sinh viên trường có khả năng NCKH.

7.2. Có kết quả học tập từ loại khá trở lên và kết quả xếp loại rèn luyện từ loại tốt trở lên.

Điều 8. Đề tài NCKH của sinh viên

8.1. Đề tài NCKH của SV được thực hiện bởi một SV hoặc một nhóm không quá 5 SV dưới sự hướng dẫn của một hoặc một số giảng viên (không quá 2 giảng viên, cán bộ) trên một đề tài, tác phẩm.

8.2. Đề tài NCKH của SV (đối với cá nhân SV thực hiện) có thể được chọn từ một tiểu luận có triển vọng và có hướng nghiên cứu tốt, có thể được chuyển thành khóa luận tốt nghiệp.

8.3. Đề tài NCKH cấp trường được Hội đồng khoa học trường phê duyệt và tổ chức đánh giá.

Điều 9. Quy trình tổ chức và tiến độ triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

Tháng 9 hàng năm

- Phòng Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế (QLKH&HTQT) thông báo đến các Phòng/Khoa/Giảng viên, toàn thể SV kế hoạch và hướng dẫn việc tổ chức NCKH của SV trong năm.

- Các phòng/Khoa/Giảng viên tổ chức cho SV, giảng viên hướng dẫn đề xuất đề tài NCKH; sau đó SV và giảng viên hướng dẫn đăng ký đề tài kèm theo thuyết minh đề tài với Phòng QLKH&HTQT (theo mẫu số 1 và số 2/SV-NCKH). Đối với đề tài là nhóm SV tham gia thì phải xác định 01 SV chịu trách nhiệm chính.

- Phòng QLKH&HTQT tổng hợp, xác định danh mục đề tài NCKH của SV và gửi hồ sơ để Hội đồng khoa học nhà trường xét duyệt (Theo mẫu 3/SV-NCKH).

Tháng 10 hàng năm

- Hội đồng khoa học nhà trường tổ chức xét duyệt, thông qua đề cương đề tài NCKH của SV.

- Phòng QLKH&HTQT hoàn thành việc xác định danh mục đề tài NCKH của SV và kinh phí trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Tháng 11 đến tháng 4 hàng năm

- SV ký hợp đồng thực hiện đề tài NCKH với phòng QLKH&HTQT, tiến hành triển khai thực hiện đề tài theo đề cương đã ký duyệt (Theo mẫu 4/SV-NCKH).

- Báo cáo tình hình thực hiện đề tài (Theo mẫu 5/SV-NCKH).

Tháng 5 hàng năm

- Hội đồng khoa học cấp trường tổ chức đánh giá đề tài NCKH của SV và xét chọn giải thưởng SV NCKH cấp trường, gửi tham dự giải thưởng khoa học khác.

Điều 10. Nội dung đánh giá đề tài

10.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu, lý do chọn đề tài;

10.2. Mục tiêu đề tài;

10.3. Phương pháp nghiên cứu;

10.4. Nội dung khoa học;

10.5. Đóng góp về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh quốc phòng;

10.6. Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài;

10.7. Điểm thưởng (có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước).

Điều 11. Xếp loại đánh giá đề tài

11.1. Hội đồng đánh giá đề tài NCKH của SV cho điểm xếp loại đề tài theo 5 mức: Xuất sắc, tốt, khá, đạt và không đạt.

11.2. Các thành viên hội đồng đánh giá độc lập bằng cách cho điểm theo từng nội dung của phiếu đánh giá (Theo mẫu 6/SV-NCKH).

Căn cứ vào điểm trung bình cuối cùng (theo thang điểm 100) của các thành viên hội đồng có mặt, đề tài được xếp loại như sau:

- + Mức xuất sắc: Từ 90 điểm trở lên;
- + Mức tốt: Từ 80 điểm đến dưới 90 điểm;
- + Mức khá: Từ 70 điểm đến dưới 80 điểm;
- + Mức đạt: Từ 50 điểm đến dưới 70 điểm;
- + Mức không đạt: dưới 50 điểm.

11.3. Kết quả xếp loại được ghi trong biên bản họp hội đồng đánh giá đề tài NCKH của SV (Theo mẫu 7/SV-NCKH).

*** Lưu ý:**

- Trong quá trình thực hiện đề tài nếu có những vấn đề phát sinh không thuộc thẩm quyền người hướng dẫn thì SV phải kịp thời trình phòng QLKH&HTQT để báo cáo với Hiệu trưởng nhà trường.

- Trường hợp SV không tiếp tục thực hiện đề tài thì phải nộp đơn cho Giảng viên hướng dẫn trình phòng QLKH&HTQT để báo cáo với Hiệu trưởng nhà trường.

Điều 12. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn

12.1 Nhà trường tạo điều kiện cho SV triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn của các đề tài NCKH đạt từ mức khá trở lên.

12.2. Chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ các cấp tạo điều kiện cho SV tham gia thực hiện đề tài và triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn.

Điều 13. Tổ chức hoạt động thông tin khoa học và công nghệ của SV

Trường, Khoa tổ chức hoạt động thu thập, xử lý, lưu giữ, phổ biến thông tin khoa học và công nghệ của SV, bao gồm:

13.1. Xuất bản tập san, thông báo khoa học, kỷ yếu đề tài NCKH của SV.

13.2. Quản lý, lưu giữ các đề tài NCKH của SV trong hệ thống thư viện của trường.

13.3. Đăng tải kết quả NCKH của SV trên website của trường.

Chương III

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

Điều 14. Nội dung quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

14.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động NCKH của SV hàng năm.

14.2. Huy động các nguồn kinh phí cho hoạt động NCKH của SV (Kinh phí KHCN, Kinh phí đào tạo thường xuyên, tài trợ từ các Trung tâm, đoàn thể, cá nhân trong và ngoài nước).

14.3 Khen thưởng, vinh danh các cán bộ, giảng viên và SV có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học của SV.

14.4. Định kỳ tổng kết, đánh giá hoạt động NCKH của SV, thực hiện các chế độ báo cáo định kỳ hàng năm, 5 năm và báo cáo đột xuất về hoạt động NCKH của SV với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 15. Trách nhiệm của các đơn vị trong trường

Phòng QLKH&HTQT

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo, quản lý hoạt động NCKH của SV theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, khoa, Đoàn thanh niên - Hội SV trường tổ chức các hoạt động triển khai hoạt động NCKH của SV.

- Thực hiện ký hợp đồng nghiên cứu, kiểm tra tiến độ thực hiện đề tài, phối hợp phòng Tài vụ giải quyết các thủ tục cấp và quyết toán kinh phí cho các đề tài.

- Chịu trách nhiệm tổ chức Hội nghị NCKH cho SV, in kỷ yếu.

- Phối hợp với các phòng, ban liên quan làm thủ tục xét khen thưởng thành tích NCKH cho SV, thành tích hướng dẫn SV NCKH cho giảng viên.

- Hướng dẫn thủ tục, hồ sơ đăng ký NCKH và hồ sơ đăng ký dự thi khoa học khác.

- Phối hợp với các khoa phân công cán bộ, giảng viên hướng dẫn thực SV NCKH.

Phòng Đào tạo

- Hàng năm, phổ biến kế hoạch nội dung, kế hoạch đào tạo và nhiệm vụ học tập, NCKH cho SV

- Cộng điểm thưởng trong NCKH cho SV vào điểm trung bình chung học tập của năm đang học theo quy định.

Phòng Công tác chính trị và Quản lý SV

- Hàng năm, phổ biến Quy chế nghiên cứu khoa học của SV đến SV toàn trường trong Tuần lễ sinh hoạt công dân đầu năm, đầu khóa.

- Phối hợp với các phòng, ban, khoa thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

Đoàn thanh niên, Hội SV trường

- Phối hợp cùng phòng, ban, khoa tổ chức Hội nghị khoa học cho SV hàng năm.

- Tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ học thuật trong Đoàn viên và SV trường.

- Hướng dẫn hồ sơ cho SV tham dự giải Eureka.

Các đơn vị khác

Phối hợp hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của SV, tạo điều kiện thuận lợi để SV hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành của đơn vị.

Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng nhà trường về quản lý hoạt động NCKH của sinh viên

16.1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đảm bảo các nguồn lực cho hoạt động NCKH của SV theo kế hoạch khoa học và công nghệ của Trường.

16.2. Ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động NCKH của SV căn cứ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan về hoạt động khoa học và công nghệ phù hợp với định hướng, mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo và điều kiện NCKH của Trường.

16.3. Quy định mức chi cho hoạt động NCKH của SV trong quy chế chi tiêu nội bộ của Trường trên cơ sở các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước và khả năng ngân sách của Trường.

16.4. Quy định số giờ NCKH cho người hướng dẫn một đề tài NCKH của SV; quy định mức tăng thêm số giờ NCKH cho người hướng dẫn đối với đề tài NCKH của SV được đánh giá xếp loại xuất sắc hoặc được triển khai ứng dụng vào thực tiễn.

16.5. Quyết định các hình thức khen thưởng đối với cán bộ, giảng viên, SV có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH của SV.

16.6. Quyết định các hình thức xử lý đối với cán bộ, giảng viên, SV vi phạm các quy định về hoạt động NCKH của SV.

Chương IV **TRÁCH NHIỆM, QUYỀN CỦA SINH VIÊN** **THAM GIA NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ NGƯỜI HƯỚNG DẪN**

Điều 17. Trách nhiệm và quyền của sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học

17.1. Trách nhiệm của sinh viên

a) Thực hiện đề tài NCKH và triển khai ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn theo kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ của Trường.

b) Tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học và các hoạt động khoa học và công nghệ khác trong và ngoài Trường.

c) Trung thực trong NCKH, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định hiện hành về sở hữu trí tuệ và hoạt động khoa học và công nghệ.

d) Trường hợp đề tài được cấp kinh phí mà SV không giao nộp sản phẩm thì sẽ phải hoàn lại kinh phí đã nhận.

17.2. Quyền lợi của sinh viên

a) Được tham gia thực hiện một đề tài NCKH của SV trong một năm học.

b) Được nhận kinh phí thực hiện đề tài (theo đề cương được Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường xét duyệt) và các khoản hỗ trợ, khen thưởng khác theo quy định của Bộ và của Trường.

c) Được sử dụng các thiết bị sẵn có của Trường để tiến hành NCKH.

d) Công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí và các phương tiện truyền thông khác của trường.

e) Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu và công bố khoa học do SV thực hiện theo quy định hiện hành.

f) Được ưu tiên xét cấp học bổng, xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nếu có thành tích NCKH xuất sắc.

g) Được cộng thêm điểm vào điểm trung bình chung học tập của năm đang học nếu có công trình đạt Giải thưởng "**SV nghiên cứu khoa học**" do Trường, Bộ tổ chức.

Tổng số điểm tối đa cho 01 công trình như sau:

Cấp	Bộ	Trường
Giải Nhất	0,4 điểm	0,3 điểm
Giải Nhì	0,3 điểm	0,2 điểm
Giải Ba	0,2 điểm	0,1 điểm
Giải Khuyến khích	0,1 điểm	0,05 điểm

(Nếu công trình có nhiều SV tham gia thì số điểm từng thành viên sẽ do các thành viên tự thỏa thuận bằng văn bản, có thông qua giảng viên hướng dẫn)

Điểm trung bình chung học tập là căn cứ để xét cấp học bổng, xét chuyển tiếp vào bậc cao học và các quyền lợi khác. (Nếu công trình đạt giải ở các cấp khác nhau, sẽ được cộng điểm của mức thưởng cao nhất).

h) Được Nhà trường cấp giấy chứng nhận SV tham gia NCKH.

Điều 18. Trách nhiệm và quyền của người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học

18.1. Giảng viên, cán bộ nghiên cứu có trách nhiệm tham gia hướng dẫn SV NCKH và chịu trách nhiệm về nội dung của đề tài được phân công hướng dẫn.

18.2. Được hướng dẫn tối đa hai đề tài NCKH của SV trong cùng thời gian.

18.3. Được tính 15 giờ NCKH sau khi hoàn thành việc hướng dẫn 01/đề tài NCKH.

18.4. Được ưu tiên xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nếu có thành tích hướng dẫn SV thực hiện đề tài NCKH được đánh giá xếp loại xuất sắc hoặc được triển khai ứng dụng vào thực tiễn.

Điều 19. Khen thưởng và xử lý vi phạm

19.1. Trường thực hiện chi khen thưởng cho SV NCKH đạt giải cấp Trường, cấp Bộ và giảng viên hướng dẫn SV NCKH đạt giải cấp Trường, cấp Bộ theo các mức chi được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

19.2. Cá nhân, tập thể vi phạm các quy định về hoạt động NCKH của SV hoặc không thực hiện hợp đồng NCKH đã kí mà không có lí do chính đáng thì tùy tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lí kỉ luật theo quy định hiện hành.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Trương Phi Đức

PHỤ LỤC
BÁO CÁO TỔNG KẾT VÀ CÁC BIỂU MẪU
QUẢN LÝ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN
(Kèm theo Quyết định số)

I. Báo cáo tổng kết đề tài NCKH của Sinh viên

1. Báo cáo tổng kết đề tài là cơ sở để hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề tài NCKH của SV. Báo cáo tổng kết phải phản ánh đầy đủ nội dung, kết quả thực hiện đề tài và phải được đóng thành quyển.

2. Hình thức của báo cáo tổng kết đề tài:

2.1. Khổ giấy A4 (210 x 297 mm);

2.2. Số trang từ 50 trang đến 100 trang (không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục); font chữ Time New Roman, cỡ chữ 13; paragraph 1,3 - 1,5 line; lề trái 3cm; lề trên, lề dưới, lề phải 2cm.

3. Báo cáo tổng kết đề tài được trình bày theo trình tự sau:

3.1. Trang bìa (mẫu 8-SV NCKH);

3.2. Trang bìa phụ (mẫu 9-SV NCKH);

3.3. Mục lục;

3.4. Danh mục bảng biểu;

3.5. Danh mục những từ viết tắt (xếp theo thứ tự bảng chữ cái);

3.6. Thông tin kết quả nghiên cứu của đề tài (mẫu 1);

3.7. Thông tin về SV chịu trách nhiệm chính thực hiện đề tài (mẫu 2);

3.8. Mở đầu: Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài, lí do chọn đề tài, mục tiêu đề tài, phương pháp nghiên cứu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu;

3.9. Các chương 1, 2, 3,...: Các kết quả nghiên cứu đạt được và đánh giá về các kết quả này;

3.10. Kết luận và kiến nghị: Kết luận về các nội dung nghiên cứu đã thực hiện và kiến nghị về các lĩnh vực nên ứng dụng hay sử dụng kết quả nghiên cứu;

3.11. Tài liệu tham khảo (tên tác giả được xếp theo thứ tự bảng chữ cái);

3.12. Phụ lục.

II. Các biểu mẫu quản lý đề tài NCKH của SV

Mẫu 1 - SV NCKHH	Đơn đăng kí tham gia NCKH
Mẫu 2 - SV NCKHH	Thuyết minh đề tài NCKH của SV
Mẫu 3 - SV NCKHH	Tổng hợp danh sách SV đăng kí thực hiện đề tài
Mẫu 4 - SV NCKHH	Hợp đồng triển thực hiện đề tài NCKH của SV
Mẫu 5 - SV NCKHH	Báo cáo tình hình thực hiện đề tài NCKH của SV
Mẫu 6 - SV NCKHH	Phiếu đánh giá đề tài NCKH của SV
Mẫu 7 - SV NCKHH	Biên bản họp hội đồng đánh giá đề tài NCKH của SV
Mẫu 8 - SV NCKHH	Trang bìa của báo cáo tổng kết đề tài
Mẫu 9 - SV NCKHH	Trang bìa phụ của báo cáo tổng kết đề tài

ĐƠN ĐĂNG KÍ

Tham gia nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 20... - 20...

Kính gửi: - **Ban Giám hiệu Trường Đại học Mỹ thuật TPHCM**
- **Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế**

Theo Thông báo của Trường về việc tuyển chọn đề tài nghiên cứu khoa học SV năm học 20 – 20..., sau khi tham khảo kỹ Quy định về việc tổ chức hoạt động NCKH của SV được ban hành theo Quyết định số /QĐ-ĐHMTHCM ngày tháng năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỹ thuật Tp.HCM, tôi/chúng tôi:

1. SV/Nhóm SV: Mã số SV

- -
- -
- -

2. Lớp: Khóa:

3. Khoa:

4. Giảng viên hướng dẫn:

xin đăng kí thực hiện Đề tài nghiên cứu khoa học SV năm học.....

Tên đề tài:

TPHCM, ngày tháng năm 20 ..

SV (NHÓM SV)

(Kí, ghi rõ họ tên)

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

(Kí, ghi rõ họ tên)

PHÒNG QLKH&HTQT

(Kí tên)

**THUYẾT MINH ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

1. Tên đề tài:	Mã số:				
2. Thời gian thực hiện					
3. SV thực hiện đề tài					
Họ và tên:	MSSV:				
Lớp:	Khoa:				
HKTT:					
Điện thoại:					
Email:					
Giảng viên hướng dẫn					
Họ và tên:	Khoa:				
Điện thoại:					
Email:					
4. Những người cùng tham gia thực hiện đề tài (nếu có)					
STT	Họ và tên	Khoa	MSSV	Nội dung nghiên cứu dự kiến được giao	Chữ ký
1.					
2.					
5. Tình hình nghiên cứu					
5.1 Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài					
5.2 Danh mục các công trình liên quan (Họ và tên tác giả ; Nhan đề bài báo, ấn phẩm ; Các yếu tố về xuất bản)					
6. Tính cấp thiết của đề tài					
7. Mục tiêu của đề tài					
8. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu					

9. Kinh phí thực hiện đề tài

- Tổng số trang (dự kiến):
- Tổng kinh phí (dự kiến)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20...

Phòng QLKH&HTQT

(Kí tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày... tháng...năm 20...

GV hướng dẫn

(Kí, ghi rõ họ tên)

SV thực hiện đề tài

(Kí, ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

HIỆU TRƯỞNG

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 TP. HỒ CHÍ MINH

**TỔNG HỢP DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI
 NĂM HỌC 20..... – 20.....**

STT	Họ và tên SV	Lớp, Chuyên ngành	Tên đề tài	GV hướng dẫn	Tóm tắt nhận xét của Hội đồng KH&ĐT Khoa
1					
2					
3					
...					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Phòng QLKH&HTQT

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP. HỒ CHÍ MINH

**HỢP ĐỒNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 20...**

– Căn cứ Công văn số/KHCN ngày ... tháng ... năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ và kinh phí KHCN năm 20...;

– Căn cứ Quyết định số về việc Ban hành Quy định về tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học của SV Trường Đại học Mỹ thuật Tp.HCM;

– Sau khi xem xét mục tiêu, nội dung nghiên cứu của đề tài (tên đề tài, mã số) :

.....
.....
.....
.....
.....

Bên A : Trường Đại học Mỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh

Ông :

Chức vụ :

Bên B : Ông, bà :, SV thực hiện đề tài đã thỏa thuận như sau :

Điều 1. Bên B chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nội dung nghiên cứu cụ thể dưới đây (theo Thuyết minh đề tài) :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Điều 2. Bên B phải nộp cho Bên A các sản phẩm khoa học sau đây (theo Thuyết minh đề tài):

.....
.....

.....
.....
.....
.....

Thời gian nộp sản phẩm trước ngày . . . tháng . . . năm 20...

Điều 3. Bên A cung cấp cho bên B số tiền là : triệu đồng (viết bằng chữ:.....).

Điều 4. Sản phẩm của bên B sẽ được Hội đồng đánh giá và xét tham gia các giải thưởng dành cho SV (nếu có).

Điều 5. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Nếu bên nào vi phạm phải chịu trách nhiệm theo các quy định hiện hành.

Điều 6. Hợp đồng có giá trị kể từ ngày ký. Hợp đồng này làm thành 3 bản. Bên A giữ 2 bản, bên B giữ 1 bản.

TPHCM, ngày tháng . . . năm 20...

Đại diện bên A

HIỆU TRƯỞNG

TPHCM, ngày . . . tháng . . . năm 20...

Đại diện bên B

Giảng viên hướng dẫn SV thực hiện đề tài

(Kí, ghi rõ họ tên)

(Kí, ghi rõ họ tên)

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
 ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

I. Thông tin chung:

- Tên đề tài:
- SV thực hiện: Mã số SV:
- Lớp: Khoa: Năm thứ: Số năm đào tạo:
- Người hướng dẫn:
- Thời gian thực hiện: tháng, từ tháng ... năm 20... đến tháng ... năm 20...
- Tổng kinh phí:

II. Đánh giá tình hình thực hiện đề tài:

1. Nội dung nghiên cứu đã thực hiện và sản phẩm đã có

STT	Nội dung nghiên cứu đã thực hiện	Sản phẩm	Tự đánh giá

2. Nội dung chưa hoàn thành (theo hợp đồng, nguyên nhân) :

.....

.....

3. Kinh phí đã chi cho các nội dung, đã quyết toán :

III. Kế hoạch triển khai thực hiện đề tài tiếp theo:

1. Nội dung nghiên cứu:
2. Dự kiến kết quả:
3. Kinh phí:

IV. Kiến nghị:

.....

.....

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG QLKH&HTQT

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
 ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

1. Họ tên thành viên hội đồng:
2. Quyết định thành lập hội đồng (*số, ngày, tháng, năm*):
3. Tên đề tài, mã số:
4. SV thực hiện: Mã số SV:
 Lớp: Khoa:
5. Đánh giá của thành viên hội đồng:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu, lí do chọn đề tài	10	
2	Mục tiêu đề tài	15	
3	Phương pháp nghiên cứu	15	
4	Nội dung khoa học	35	
5	Đóng góp về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh, quốc phòng	15	
6	Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài	5	
7	Điểm thưởng (<i>có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước</i>)	5	
	Cộng	100	

Ghi chú: Đề tài được xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng) ở mức xuất sắc: từ 90 điểm trở lên; mức tốt: từ 80 điểm đến dưới 90 điểm; mức khá: từ 70 điểm đến dưới 80 điểm; mức đạt: từ 50 điểm đến dưới 70 điểm và không đạt: dưới 50 điểm.

6. Ý kiến và kiến nghị khác:

Ngày . . . tháng . . . năm 20. . .
 (Thành viên hội đồng kí tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

1. Tên đề tài, mã số:
2. SV thực hiện: Mã số SV:
Lớp/ Khoa:
3. Quyết định thành lập hội đồng (số, ngày, tháng, năm):
4. Ngày họp:
5. Địa điểm:
6. Thành viên của hội đồng: Tổng số: có mặt: vắng mặt:
7. Khách mời dự:
8. Tổng số điểm :
9. Điểm trung bình cuối cùng:
10. Kết luận và kiến nghị của hội đồng:
 - *Đánh giá về tổng quan tình hình nghiên cứu, lí do chọn đề tài, mục tiêu đề tài, phương pháp nghiên cứu, nội dung khoa học:*

 - *Đóng góp về mặt giáo dục và đào tạo, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng:*

 - *Các nội dung cần sửa chữa, bổ sung, hoàn chỉnh:*

 - *Kiến nghị về khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài:*

 - *Kiến nghị về khả năng phát triển của đề tài:*
11. Xếp loại:

Chủ tịch Hội đồng
(Kí, ghi rõ họ tên)

Thư kí
(Kí, ghi rõ họ tên)

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT TP HỒ CHÍ MINH**

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

<TÊN ĐỀ TÀI>

<Mã số đề tài>

Thuộc nhóm ngành khoa học:

TP Hồ Chí Minh, <Tháng>/<Năm>

